

Số: 01 /KH-UBBC

Quế Sơn, ngày 06 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Để tổ chức thành công cuộc bầu cử tại địa phương, Ủy ban bầu cử huyện xây dựng kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với các nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tổ chức vào ngày **23 tháng 5 năm 2021**. Cuộc bầu cử diễn ra sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vừa kết thúc thắng lợi. Toàn huyện đang tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội XXII của Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra. Đây là dịp để xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

II. Yêu cầu

1. Cuộc bầu cử phải được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân. Kết hợp tuyên truyền về bầu cử với tuyên truyền các ngày kỷ niệm lớn trong cùng thời điểm.

2. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu người có đức, có tài, xứng đáng đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân vào Quốc hội - cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất và HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã - cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

3. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về an ninh trật tự cho cuộc bầu cử; các ngành, các cấp tập trung chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đồng thời đẩy mạnh công tác tiếp dân để giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

4. Đảm bảo bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, cơ cấu hợp lý.

B. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

I. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

1. Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp

1.1. UBND huyện sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập **Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện**.

1.2. UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập **Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã**.

1.3. Thời hạn thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã **chậm nhất là ngày 07 tháng 02 năm 2021** (tức 105 ngày trước ngày bầu cử).

1.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử các cấp được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 23 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

1.5. Danh sách Ủy ban bầu cử ở huyện, ở xã (kèm theo chức danh, số điện thoại, số fax, địa chỉ email của từng thành viên) phải được báo cáo lên Thường trực HĐND, UBND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cấp trên trực tiếp.

2. Thành lập Ban bầu cử:

2.1. Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp:

a) UBND huyện, UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử một Ban bầu cử đại biểu HĐND.

b) Số lượng thành viên Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp như sau: Cấp huyện có từ 09 đến 11 thành viên, cấp xã có từ 07 đến 09 thành viên, gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

c) Thời hạn thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp **chậm nhất là ngày 14 tháng 3 năm 2021** (tức 70 ngày trước ngày bầu cử).

2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban bầu cử được quy định tại Khoản 3, Điều 24 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

3. Thành lập Tổ bầu cử

3.1. UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ

phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên.

3.2. Các đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên.

3.3. Đối với đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp và Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên.

3.4. Thời hạn thành lập Tổ bầu cử **chậm nhất là ngày 03 tháng 4 năm 2021** (tức 50 ngày trước ngày bầu cử).

3.5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử được quy định tại Khoản 2, Điều 25 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

4. Đơn vị bầu cử

4.1. Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử huyện, cấp xã ấn định theo đề nghị của UBND cùng cấp và được công bố **chậm nhất trước ngày 04/3/2021** (tức 80 ngày trước ngày bầu cử).

4.2. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu không quá 05 (năm) đại biểu.

5. Thành lập các Tiểu ban và Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện: Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện thành lập 03 Tiểu ban gồm: Tiểu ban thông tin, tuyên truyền; Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tiểu ban an ninh, trật tự, an toàn xã hội và Tổ giúp việc Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện.

II. Lập và niêm yết danh sách cử tri

Danh sách cử tri do UBND xã, thị trấn lập theo khu vực bỏ phiếu; danh sách cử tri các đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị lập. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở UBND xã, thị trấn và những nơi công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 13/4/2021** (tức 40 ngày trước ngày bầu cử); đồng thời, thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

III. Tổ chức hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Cơ quan tổ chức

Hội nghị hiệp thương mỗi cấp do Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp tổ chức, có sự tham dự của đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận, đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp.

2. Thời gian và yêu cầu

2.1. Hội nghị hiệp thương các cấp lần thứ nhất tổ chức **chậm nhất là ngày 17/02/2021** (tức 95 ngày trước ngày bầu cử) để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, các đơn vị hành chính cấp dưới trên địa bàn.

2.2. Hội nghị hiệp thương các cấp lần thứ hai tổ chức **chậm nhất là ngày 19/3/2021** (tức 65 ngày trước ngày bầu cử); căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu và ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã.

2.3. Hội nghị hiệp thương các cấp lần thứ ba tổ chức **chậm nhất là ngày 18/4/2021** (tức 35 ngày trước ngày bầu cử); căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND.

IV. Lập và niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Chậm nhất là ngày 23/4/2021 (tức 30 ngày trước ngày bầu cử), Ban thường trực Ủy ban MTTQVN huyện phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh và Thường trực HĐND, UBND cùng cấp; Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cấp xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN huyện và Thường trực HĐND, UBND cùng cấp.

2. Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 28/4/2021** (tức 25 ngày trước ngày bầu cử).

3. Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03/5/2021** (tức 20 ngày trước ngày bầu cử).

4. Số người trong danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị bầu cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó; nếu đơn vị bầu cử được bầu ba đại biểu thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là hai người; nếu đơn vị bầu cử được bầu từ bốn đại biểu trở lên thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là ba người. Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn đối với trường hợp khuyết người ứng cử vì lý do bất khả kháng (Khoản 3, Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015).

V. Ứng cử, hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (xem lịch trình cụ thể kèm theo).

VI. Vận động bầu cử

1. Ban thường trực Ủy ban MTTQVN huyện, cấp xã có trách nhiệm tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu HĐND cấp mình (Khoản 3, Điều 62 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015).

2. Người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND có quyền vận động bầu cử thông qua gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương hoặc thông qua phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 67 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

3. Thời gian vận động bầu cử bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

VII. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

1. Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án Nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính (Điều 33 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015).

2. **Đến ngày 13/5/2021**, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách người ứng cử (tức 10 ngày trước ngày bầu cử). Sau bầu cử, các cơ quan có thẩm quyền (Thường trực HĐND khóa mới) tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (Điều 61, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015).

VIII. Tổ chức bầu cử

1. Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử, như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu; xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết 41/NQ-HĐBCQG ngày 29/01/2016 của Hội đồng bầu cử quốc gia.

2. **Ngày bầu cử** đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là Chủ nhật (**ngày 23/5/2021**).

3. Thời hạn nộp biên bản xác nhận kết quả bầu cử và công bố kết quả bầu cử (*xem lịch trình cụ thể kèm theo*).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức Hội nghị đề quán triệt, hướng dẫn triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026:

1.1. **Ở huyện:** Hội nghị quán triệt, triển khai vào đầu tháng 02/2021.

1.2. **Ở xã, thị trấn:** Hội nghị quán triệt, triển khai sau hội nghị ở huyện.

2. Trên cơ sở kế hoạch triển khai của Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, đề nghị Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đảm bảo tiến độ thời gian, trình tự các bước tiến hành công tác bầu cử và công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, tổ chức thực hiện tốt quy trình hiệp thương; tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cấp xã thực hiện quy trình hiệp thương, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu HĐND cấp mình.

4. Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện xây dựng kế hoạch nhằm đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau ngày bầu cử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, đảm bảo cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn trên phạm vi toàn tỉnh.

Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng dễ xảy ra mất ổn định.

5. Phòng Nội vụ có kế hoạch tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan liên quan, các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác bầu cử; in ấn hồ sơ, tài liệu, biểu mẫu và các điều kiện phục vụ bầu cử; tổng hợp, tham mưu Ủy ban bầu cử huyện các văn bản báo cáo Hội đồng bầu cử tỉnh và các cơ quan cấp trên đúng thời gian theo quy định.

6. Các cơ quan, đơn vị liên quan, các tiểu ban giúp việc cho UBBC huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử theo tinh thần Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 11/01/2021 của UBND huyện về tập trung tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

7. UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQVN cùng cấp xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND theo luật định. *nl*

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT UBBC tỉnh (Sở Nội vụ);
- BTV Huyện ủy,
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Thành viên UBBC huyện;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Đinh Nguyên Vũ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THỜI GIAN VÀ CÁC CÔNG VIỆC TIẾN HÀNH BẦU CỬ
ĐẠI BIỂU HỌND CÁC CẤP HUYỆN QUẾ SƠN, NHIỆM KỲ 2021 – 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBBC ngày 06 tháng 02 năm 2021 của UBBC huyện Quế Sơn)

TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử ĐBHDND các cấp	Thời hạn chậm nhất theo Luật định	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	Quyết định ngày bầu cử toàn quốc đối với cuộc bầu cử ĐBQH (ĐBQH), bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (ĐBHDND) các cấp (Điều 4)	Ngày bầu cử 23/5/2021	Quốc hội	
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện (Điều 9)	Chậm nhất 105 ngày trước ngày bầu cử (07/02/2021)	Thường trực Hội đồng nhân dân huyện	
3	Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và thôn, tổ dân phố, (gọi chung là thôn), đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử ĐB HDND cấp xã (Điều 9)	Chậm nhất 105 ngày trước ngày bầu cử (07/02/2021)	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã	
4	Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử huyện để tổ chức bầu cử ĐBHDND cấp huyện. (Điều 22)	Chậm nhất 105 ngày trước ngày bầu cử (07/02/2021)	UBND cấp huyện sau khi thống nhất với TT. HDND và Ban TT. UBMT TQVN huyện	
	Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử cấp xã để tổ chức bầu cử ĐBHDND cấp xã. (Điều 22)	Chậm nhất 105 ngày trước ngày bầu cử (07/02/2021)	UBND cấp xã sau khi thống nhất với TT. HDND và Ban TT. UBMT TQVN cấp xã	

5	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở huyện do Ban thường trực Ủy ban MTTQVN huyện tổ chức chậm nhất là 95 ngày trước ngày bầu cử. (Điều 50) - Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở huyện thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp xã do Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cấp xã tổ chức chậm nhất là 95 ngày trước ngày bầu cử. (Điều 50) - Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp xã thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND.	Chậm nhất 95 ngày trước ngày bầu cử (17/02/2021)	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, xã	
6	- Thường trực HĐND huyện điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND huyện. - Thường trực HĐND cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, tổ dân phố ở địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND cấp xã (Điều 51)	Chậm nhất 90 ngày trước ngày bầu cử (22/02/2021)	Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, cấp xã	
7	Số đơn vị bầu cử ĐBHĐND huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố chậm nhất là 80 ngày trước ngày bầu cử (K3, Điều 10)	Chậm nhất 80 ngày trước ngày bầu cử (04/3/2021)	Ủy ban bầu cử cùng cấp	
8	- Quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử ĐBHĐND cấp mình một Ban bầu cử ĐBHĐND. - Ban bầu cử ĐBHĐND huyện có từ 09 đến 11 thành viên. Ban bầu cử ĐBHĐND cấp xã có từ 07 đến 09 thành viên. Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên (K2, Điều 24)	Chậm nhất 70 ngày trước ngày bầu cử (14/3/2021)	UBND huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp	
9	- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở mỗi cấp (huyện, xã) do Ban TT.UBMTTQ Việt Nam cùng cấp tổ chức chậm nhất là 65 ngày trước ngày bầu cử. - Hội nghị hiệp thương lần thứ hai căn cứ vào tiêu chuẩn của ĐBHĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử ĐBHĐND, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử ĐBHĐND cấp xã. (Điều 53)	Chậm nhất 65 ngày trước ngày bầu cử (19/3/2021)	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cấp xã	

10	- Quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND các cấp. - Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử. (Điều 25)	Chậm nhất 50 ngày trước ngày bầu cử (03/4/2021)	UBND cấp xã sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban TT UBMTTQVN cùng cấp	
11	Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó (Điều 25)	Chậm nhất 50 ngày trước ngày bầu cử (03/4/2021)	UBND cấp xã sau khi thống nhất với TTHĐND, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp và chỉ huy đơn vị VTND	
12	Xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử ĐBHĐND: - Đối với vụ việc ở nơi công tác thì cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người ứng cử ĐBHĐND có trách nhiệm xác minh và trả lời bằng văn bản cho Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. - Trường hợp người ứng cử là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp có trách nhiệm xác minh và trả lời. Nếu cơ quan, tổ chức, đơn vị không có cấp trên trực tiếp quản lý thì cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập cơ quan, tổ chức, đơn vị đó có trách nhiệm xác minh và trả lời. - Đối với vụ việc ở khu dân cư thì cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh và trả lời bằng văn bản cho Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. - Đối với người tự ứng cử ĐBHĐND thì Ủy ban bầu cử có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người đó hoặc UBND cấp xã nơi người đó cư trú xác minh và trả lời bằng văn bản cho Ban TT Ủy ban MTTQVN cùng cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử, việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử ĐBHĐND phải được tiến hành xong (Điều 55)	Chậm nhất 40 ngày trước ngày bầu cử (13/4/2021)	- Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người ứng cử. - Cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử. - Ủy ban bầu cử tỉnh, huyện, xã	

13	Lập danh sách cử tri: Do UBND cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. - Danh sách cử tri trong đơn vị VTND do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị VTND để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. (Điều 31) - Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử, cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra (Điều 32)	Chậm nhất 40 ngày trước ngày bầu cử (13/4/2021)	Ủy ban nhân dân cấp xã; chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân	
14	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở mỗi cấp (huyện, xã) do Ban TT.UBMTTQVN cùng cấp tổ chức chậm nhất là 35 ngày trước ngày bầu cử. (Điều 56)	Chậm nhất 35 ngày trước ngày bầu cử (18/4/2021)	- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện, xã	
15	- Ban TT.UBMTTQVN huyện, cấp xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp (Điều 58)	Chậm nhất 30 ngày trước ngày bầu cử (23/4/2021)	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, xã	
16	- Ủy ban bầu cử (huyện, xã) lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử ĐBHDND theo từng đơn vị bầu cử. Số người trong danh sách ứng cử ĐBHDND ở mỗi đơn vị bầu cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó; nếu đơn vị bầu cử được bầu ba đại biểu thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là hai người; nếu đơn vị bầu cử được bầu từ bốn đại biểu trở lên thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là ba người. (Điều 58)	Chậm nhất 25 ngày trước ngày bầu cử (28/4/2021)	- Ủy ban bầu cử huyện, xã	
17	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử ĐBQH, ứng cử ĐBHDND ở khu vực bỏ phiếu (Điều 59)	Chậm nhất 20 ngày trước ngày bầu cử (03/5/2021)	Tổ bầu cử	
18	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (Điều 61)	Chậm nhất 10 ngày trước ngày bầu cử (13/5/2021)	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	

19	Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương (Điều 70)	Chậm nhất 10 ngày trước ngày bầu cử (13/5/2021)	Tổ bầu cử	
20	Ngày bầu cử: Việc bỏ phiếu bắt đầu từ bảy giờ sáng đến bảy giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày. Trước khi bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cử tri. Việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục (Điều 71)	Tiến hành trong ngày bầu cử (23/5/2021)	Tổ bầu cử	
21	Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu bầu không sử dụng đến và phải mời hai cử tri không phải là người ứng cử chứng kiến việc kiểm phiếu. Người ứng cử, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử hoặc người được ủy nhiệm có quyền chứng kiến việc kiểm phiếu và khiếu nại về việc kiểm phiếu. Các phóng viên báo chí được chứng kiến việc kiểm phiếu (Điều 73)	Tiến hành trong ngày bầu cử: (23/5/2021)	Tổ bầu cử	
22	Sau khi kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử phải lập các loại biên bản sau: a) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBQH tại khu vực bỏ phiếu; b) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBHĐND cấp tỉnh tại khu vực bỏ phiếu; c) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBHĐND cấp huyện tại khu vực bỏ phiếu; d) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử ĐBHĐND cấp xã tại khu vực bỏ phiếu. Mỗi loại biên bản được lập thành ba bản, có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử và hai cử tri được mời chứng kiến việc kiểm phiếu. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử tương ứng và Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử (Điều 76)	Chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử (26/5/2021)	Tổ bầu cử	

23	Ban bầu cử lập biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử của mình. Biên bản xác định kết quả bầu cử ĐB HĐND ở đơn vị bầu cử được lập thành bốn bản, có chữ ký của Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử (Điều 77)	Chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử (28/5/2021)	Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, xã	
24	Ủy ban bầu cử (huyện, xã) lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐB HĐND mà mình chịu trách nhiệm tổ chức. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐB HĐND được lập thành sáu bản, có chữ ký của Chủ tịch, các PCT. Ủy ban bầu cử. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐB HĐND cấp huyện, cấp xã được gửi đến HĐND, UBND, UBMTTQVN cùng cấp và cấp trên trực tiếp. (Điều 85)		Ủy ban bầu cử huyện, xã	
25	Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử ĐB HĐND ở cấp mình chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử (Điều 86)	Chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử (02/6/2021)	Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã	